



BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH

CÁ NHÂN ĐƯỢC TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP TƯ PHÁP”

KHU VỰC MIỀN TÂY NAM BỘ

*(Kèm theo Quyết định số: 1812 /QĐ-BTP ngày 16 tháng 8 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

I. TỈNH AN GIANG (25)

1. Ông Đỗ Tấn Kiệt, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang;
2. Ông Nguyễn Thiện Phú, Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh An Giang;
3. Ông La Hồng, Tỉnh ủy viên, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
4. Ông Lê Xuân Hải, Tỉnh ủy viên, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
5. Ông Lâm Thành Sĩ, Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn tỉnh An Giang;
6. Ông Lê Thanh Dũng, Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang;
7. Ông Huỳnh Hữu Đức, Phó Trưởng Ban pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang;
8. Ông Diệp Thành Bu, Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh An Giang;
9. Ông Lê Việt Phương, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh An Giang;
10. Ông Đoàn Minh Triết, Phó Giám đốc Sở Công Thương tỉnh An Giang;
11. Ông Nguyễn Điền Tân, Phó Giám đốc Sở Tài chính tỉnh An Giang;
12. Ông Cù Minh Trọng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang;
13. Ông Hồ Trường Huân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang;
14. Ông Lê Trung Hiếu, Giám đốc Trung tâm Xúc tiến thương mại và đầu tư tỉnh An Giang;
15. Ông Trần Quang Thanh, Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến thương mại và đầu tư tỉnh An Giang;
16. Ông Nguyễn Hữu Ngọc, Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến thương mại và đầu tư tỉnh An Giang;
17. Bà Đỗ Thị Phúc, Chuyên viên Phòng Tư pháp thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; *W*

- 
18. Ông Trương Văn Phong, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Vĩnh Hòa, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang;
 19. Ông Nguyễn Văn Dứt, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Vĩnh Lợi, xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang;
 20. Ông Trương Hồ Hải, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang;
 21. Ông Trần Thanh Việt, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Vĩnh Hòa 1, xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang;
 22. Ông Phạm Văn Lỗi, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Vĩnh Hòa 2, xã Vĩnh Nhuận, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang;
 23. Bà Trần Thị Thùy Trang, Thẩm tra viên, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;
 24. Bà Lê Thụy Mỹ Dung, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang;
 25. Bà Chương Thị Mỹ Trang, Thẩm tra viên, Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

II. TỈNH BẠC LIÊU (29)

26. Bà Trần Thị Lan Phương, Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch tỉnh Bạc Liêu;
27. Ông Kim Miên, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bạc Liêu;
28. Bà Phạm Thị Mỹ Linh, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bạc Liêu;
29. Ông Trần Phong, Phó Giám đốc Công an tỉnh Bạc Liêu;
30. Ông Ngô Thành Thật, Phó Giám đốc Công an tỉnh Bạc Liêu;
31. Ông Trương Công Dũng, Phó Giám đốc Công an tỉnh Bạc Liêu;
32. Ông Lữ Thanh Tùng, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu;
33. Ông Tô Minh Dương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu;
34. Ông Trương Sơn Tùng, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu;
35. Ông Nguyễn Văn Chiến, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu;
36. Ông Lê Hoàng Vinh, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; ✓

37. Ông Nguyễn Duy Tuấn, Trưởng Phòng Hành chính và Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
38. Bà Nguyễn Thị Hồng Thảo, Phó Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
39. Bà Ngô Hồng Chi, Phó Trưởng Phòng Xây dựng, kiểm tra và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
40. Bà Trần Thị Hằng Mơ, Chuyên viên Phòng Hành chính và Bổ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
41. Bà Lê Châu Ngọc Thi, Chuyên viên Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
42. Bà Tô Bích Phương, Chuyên viên Phòng Xây dựng, kiểm tra và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
43. Bà Phạm Thị Ngọc Thanh, Chuyên viên Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
44. Bà Lê Hồng Thắm, Chuyên viên Phòng Tư pháp huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu;
45. Bà Phạm Thị Hằng, Chuyên viên Phòng Tư pháp huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu;
46. Bà Huỳnh Thị Như, Chuyên viên Phòng Tư pháp huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu;
47. Bà Trần Kim Thoa, Trưởng Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bạc Liêu;
48. Bà Huỳnh Nguyễn Hoài Thu, Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bạc Liêu;
49. Bà Trần Kiều Trinh, Phó Trưởng phòng Tư pháp thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu;
50. Ông Từ Văn Dũng, Phó Trưởng phòng Tư pháp huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu;
51. Ông Trần Văn Phệt, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Vĩnh Hòa, xã Vĩnh Lộc, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu;
52. Ông Nguyễn Hữu Bằng, Phó Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu;
53. Bà Trần Thị Chúc Linh, Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu;
54. Ông Lê Quốc Lâm, Thư ký Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. 

III. TỈNH BẾN TRE (37)

55. Ông Nguyễn Thành Thường, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bến Tre;
56. Ông Huỳnh Văn Tấn, Phó Chủ tịch Thường trực Liên đoàn Lao động tỉnh Bến Tre;
57. Ông Võ Văn Truyền, Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bến Tre;
58. Ông Trần Văn Đẩu, Phó Giám đốc Sở Công thương tỉnh Bến Tre;
59. Ông Lê Văn Mười, Trưởng Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh Bến Tre;
60. Ông Lê Văn Tùng, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre;
61. Bà Lê Thị Mỹ Trang, Chuyên viên Phòng Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
62. Bà Lê Thị Minh Luận, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp 2, xã Thuận Điền, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre;
63. Ông Trần Văn Thành, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp 7, xã Thuận Điền, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre;
64. Ông Trần Văn Tiểu, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Qui, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
65. Bà Nguyễn Thị Thu Vân, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Qui, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
66. Ông Nguyễn Văn Mười, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Nam, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
67. Ông Nguyễn Văn Tài, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Nam, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
68. Ông Dương Văn Thanh, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Nam, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
69. Ông Nguyễn Văn Út Tám, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Nam, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
70. Ông Hồ Thanh Hữu, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Nam, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
71. Ông Nguyễn Ngọc Văn, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Nam, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
72. Ông Nguyễn Văn Đòn, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Nam, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
73. Ông Hồ Văn Nhánh, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Nam, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre; *m*

74. Ông Nguyễn Văn U, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Đông, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
75. Bà Nguyễn Thị Kim Loan, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Đông, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
76. Bà Nguyễn Thị Anh Châu, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Đông, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
77. Ông Lê Sanh Thanh Linh, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Tây, xã Tân Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
78. Ông Võ Văn Nghĩa, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp An Hòa, xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre;
79. Ông Trần Văn Khởi, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp An Thới, xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre;
80. Ông Nguyễn Quốc Tuấn, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp An Khánh 2, xã Phước Hiệp, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre;
81. Ông Hà Văn Hiếu, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Ngãi, xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre;
82. Ông Võ Văn Hai, Tổ phó Tổ hòa giải ấp Tân Ngãi, xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre;
83. Ông Lê Văn Cọt, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Ngãi, xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre;
84. Bà Nguyễn Thị Út, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Tân Ngãi, xã Tân Trung, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre;
85. Bà Phan Thị Phương Duy, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bến Tre;
86. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung, Thẩm tra viên, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre;
87. Ông Huỳnh Thanh Hải, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre;
88. Bà Lê Thị Ngọc Đào, Kế toán trưởng, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre;
89. Bà Nguyễn Thị Lệ Quyên, Nhân viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre;
90. Ông Phạm Văn Phong, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre;
91. Bà Bùi Thị Tư, Thư ký trung cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. *Ma*

IV. TỈNH CÀ MAU (16)

92. Ông Lê Minh Ý, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy tỉnh Cà Mau;
93. Ông Lượng Trọng Quyền, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy tỉnh Cà Mau;
94. Ông Lưu Văn Vĩnh, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Dân vận Tỉnh ủy tỉnh Cà Mau;
95. Ông Nguyễn Văn Đô, Giám đốc Sở Công thương tỉnh Cà Mau;
96. Ông Nguyễn Thanh Phong, Chính ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cà Mau;
97. Bà Đào Hồng Quyết, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Cà Mau;
98. Ông Chiêm Văn Đoàn, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cà Mau;
99. Ông Huỳnh Văn Minh, Phó Giám đốc Sở Công thương tỉnh Cà Mau;
100. Ông Trần Văn Hòa, Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
101. Bà Trần Ánh Duyên, Phó Trưởng phòng Tư pháp huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
102. Ông Huỳnh Phương Đông, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau;
103. Bà Trương Thúy Hằng, Phó Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
104. Bà Nguyễn Thị Mộng, Nhân viên Tạt vụ Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
105. Ông Nguyễn Xuân Thắng, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Bà Hính, xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau;
106. Bà Nguyễn Bích Trang, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
107. Bà Hứa Minh Trang, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

V. THÀNH PHỐ CẦN THƠ (18)

108. Ông Lê Thanh Tâm, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Cần Thơ;
109. Ông Mai Văn Phùng, Phó Giám đốc Sở Ngoại vụ thành phố Cần Thơ;
110. Ông Nguyễn Thanh Hoàng, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ;
111. Ông Trần Hoàng Tuấn, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ;
112. Ông Lê Hoàng Dũng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ; *Ng*

113. Ông Nguyễn Chí Kiên, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ;
114. Ông Trương Thanh Vân, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nông dân thành phố Cần Thơ;
115. Ông Trịnh Văn Châu Nhân, Phó Chủ tịch Hội Nông dân thành phố Cần Thơ;
116. Ông Lâm Thành Sơn, Trưởng phòng Tư pháp quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ;
117. Bà Nguyễn Phương Thảo, Phó Trưởng phòng Tư pháp quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ;
118. Bà Bùi Thị Xuân Thy, Phó Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Cần Thơ;
119. Ông Võ Văn Chung, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Mỹ Phước, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ;
120. Ông Lê Bá Toàn, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Mỹ Nhơn, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ;
121. Ông Phan Văn Gấu, Tổ trưởng Tổ hòa giải khu vực 4, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ;
122. Ông Phạm Phú Lương, Tổ trưởng Tổ hòa giải khu vực 10, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ;
123. Ông Huỳnh Văn Ngoán, Tổ trưởng Tổ hòa giải Khu vực 14, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ;
124. Ông Lâm Văn Dũng, Tổ phó Tổ hòa giải khu vực Trường Hưng, phường Trường Lạc, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ;
125. Bà Phạm Thị Thanh Thúy, Phụ trách kế toán hành chính sự nghiệp, Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

VI. TỈNH ĐỒNG THÁP (63)

126. Ông Bùi Thanh Hồng, Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đồng Tháp;
127. Bà Nguyễn Thị Nhanh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;
128. Bà Trương Thị Diệp, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp;
129. Ông Nguyễn Văn Quới, Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp;
130. Bà Phạm Thị Mỹ Hạnh, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; ✓

131. Ông Mai Đức Thắng, Phó Trưởng phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và Theo dõi thi hành pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
132. Ông Nguyễn Văn Tùng, Trưởng phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp;
133. Ông Nguyễn Cao Giang, Phó Đội trưởng Đội giám định, phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp;
134. Ông Trần Văn Lực, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Gáo Giồng, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
135. Ông Phạm Thành Tài, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Phú Ninh, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp;
136. Ông Lê Văn Sang, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Thông Bình, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp;
137. Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Tân Công Chí, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp;
138. Bà Nguyễn Thị Gái, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Tân Hộ Cơ, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp;
139. Bà Dương Thị Phận, Chuyên viên phòng Tư pháp huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp;
140. Bà Lưu Thị Cẩm Thúy, Chuyên viên phòng Tư pháp huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp;
141. Ông Phạm Văn Minh, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Tân Phú Trung, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp;
142. Ông Nguyễn Văn Khanh, Hòa giải viên Tổ Hòa giải Ấp 2, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
143. Ông Trương Văn Thanh, Hòa giải viên Tổ Hòa giải Ấp 2, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
144. Ông Võ Văn Mạnh, Tổ trưởng Tổ hòa giải Ấp 2, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
145. Ông Huỳnh Văn Nhanh, Tổ trưởng Tổ hòa giải Ấp 4, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
146. Ông Lê Tuấn Bửu, Hòa giải viên Tổ Hòa giải Ấp 4, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
147. Ông Nguyễn Văn Dế, Hòa giải viên Tổ Hòa giải Ấp 4, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
148. Bà Nguyễn Thị Nhiên, Hòa giải viên Tổ Hòa giải Ấp 4, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; *W*

149. Ông Phạm Văn Nhựt, Hòa giải viên Tổ Hòa giải Ấp 4, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
150. Ông Lê Văn Khôn, Hòa giải viên Tổ Hòa giải Ấp 3, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
151. Ông Hồ Văn Quang, Tổ trưởng Tổ hòa giải Ấp 3, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
152. Ông Đào Hoàng Giang, Tổ trưởng Tổ hòa giải Ấp 1, xã Gáo Giồng, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
153. Ông Nguyễn Thanh Bôn, Tổ trưởng Tổ hòa giải Ấp 2, xã Gáo Giồng, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
154. Ông Trần Văn Cỏi, Tổ trưởng Tổ hòa giải Ấp 3, xã Gáo Giồng, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
155. Ông Nguyễn Văn Ngôn, Tổ trưởng Tổ hòa giải Ấp 4, xã Gáo Giồng, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
156. Ông Phạm Văn Bé, Tổ trưởng Tổ hòa giải Ấp 5, xã Gáo Giồng, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
157. Ông Nguyễn Thành Tâm, Tổ trưởng Tổ hòa giải Ấp 6, xã Gáo Giồng, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
158. Ông Huỳnh Văn Út, Tổ trưởng Tổ hòa giải Ấp 4, xã Bình Hàng Tây, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
159. Ông Nguyễn Văn Phên, Hòa giải viên Tổ Hòa giải Ấp 3, xã Bình Hàng Tây, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
160. Ông Trần Văn Nghĩa, Hòa giải viên Tổ Hòa giải Ấp 3, xã Bình Hàng Tây, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
161. Ông Lương Hồng Phong, Tổ trưởng Tổ Hòa giải khóm Mỹ Thới, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
162. Ông Lê Văn Dũng, Hòa giải viên Tổ Hòa giải khóm Mỹ Thới, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
163. Ông Lê Thành Tôn, Hòa giải viên Tổ Hòa giải khóm Mỹ Tây, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
164. Ông Phạm Văn Cừ, Hòa giải viên Tổ Hòa giải khóm Mỹ Phú Cù Lao, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
165. Ông Dương Hùng Oai, Hòa giải viên Tổ Hòa giải ấp Long Phú, xã Phú Thọ, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp;
166. Ông Dương Văn Trạng, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Tân Hưng, xã Tân Công Sính, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp; 

167. Ông Trần Thanh Hào, Tổ trưởng Tổ hòa giải Ấp 2, xã Hòa Bình, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp;
168. Ông Nguyễn Thái Nhiệm, Tổ trưởng Tổ hòa giải Ấp 4, xã Hòa Bình, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp;
169. Ông Nguyễn Văn Nhiều, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp K8, xã Phú Đức, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp;
170. Ông Lê Phong Hưng, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Mỹ Tây 2, xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp;
171. Ông Phạm Văn Công, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Mỹ Tây 3, xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp;
172. Ông Nguyễn Thành Đông, Hòa giải viên Tổ Hòa giải ấp Mỹ Phước 1, xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp;
173. Ông Lê Văn Dữ, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Mỹ Phước 1, xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp;
174. Ông Nguyễn Văn Trọng, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Mỹ Phước 2, xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp;
175. Ông Nguyễn Văn Minh, Hòa giải viên Tổ Hòa giải ấp Mỹ Phước 2, xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp;
176. Ông Trương Văn Toàn, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Mỹ Nam 2, xã Mỹ Quý, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp;
177. Ông Huỳnh Phú Lâm, Hòa giải viên Tổ Hòa giải ấp Tân Thuận, xã Tân Phú Trung, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp;
178. Bà Huỳnh Thị Bé, Hòa giải viên Tổ Hòa giải ấp Tân Thuận, xã Tân Phú Trung, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp;
179. Ông Văng Tấn Hạnh, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Tân Hòa, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp;
180. Ông Bùi Văn Năm, Hòa giải viên Tổ Hòa giải ấp Tân Hòa, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp;
181. Ông Huỳnh Văn Thứ, Hòa giải viên Tổ Hòa giải ấp Phú Nhuận, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp;
182. Ông Nguyễn Văn Đỉnh, Hòa giải viên Tổ Hòa giải ấp Tân Bình, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp;
183. Ông Võ Văn Duông, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Phú Nhuận, xã Tân Nhuận Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp;
184. Ông Lê Văn Sơ, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Tây, xã Tân Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp; 

185. Ông Hồ Hữu Phước, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Tịnh Long, xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
186. Ông Trịnh Văn Cho, Tổ trưởng Tổ hòa giải Khóm 3, phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp;
187. Bà Trần Thị Quý, phụ trách kế toán Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;
188. Bà Lê Thị Thúy Liễu, phụ trách kế toán Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

VII. TỈNH HẬU GIANG (20)

189. Ông Trần Văn Huyền, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang;
190. Bà Phạm Thị Thùy Dung, Tỉnh ủy viên, Bí thư Tỉnh đoàn tỉnh Hậu Giang;
191. Ông Lâm Phước Nguyên, Tỉnh ủy viên, Phó Giám đốc Công an tỉnh Hậu Giang;
192. Ông Lê Văn Diễm, Phó Giám đốc Công an tỉnh Hậu Giang;
193. Ông Nguyễn Văn Giá, Phó Giám đốc Công an tỉnh Hậu Giang;
194. Ông Huỳnh Trường Vĩnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hậu Giang;
195. Ông Lê Minh Đăng, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hậu Giang;
196. Ông Nguyễn Trung Chánh, Phó Trưởng Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang;
197. Ông Phạm Thanh Hoài, Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Hậu Giang;
198. Ông Kiều Văn Thọ, Phó Chủ tịch Thường trực Liên đoàn Lao động tỉnh Hậu Giang;
199. Bà Lê Thị Mỹ Tiên, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hậu Giang;
200. Bà Hoàng Thị Thu, Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Hậu Giang;
201. Ông Trần Quốc Khởi, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang;
202. Bà Ngô Ngọc Đăng, Chánh Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
203. Bà Lê Hồng Đào, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hậu Giang;
204. Ông Bùi Quang Nhơn, Trưởng Văn phòng Công chứng Bùi Quang Nhơn, tỉnh Hậu Giang; ~~ng~~

205. Ông Phạm Thành Thoại, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang;
206. Bà Trịnh Thị Hồng Nâu, Kế toán trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang;
207. Bà Ca Thị Bích Phượng, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang;
208. Bà Nguyễn Thị Kim Chung, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

VIII. TỈNH KIÊN GIANG (08)

209. Ông Trần Văn Điện, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Kiên Giang;
210. Ông Lê Trường Kế, Phó Chánh Thanh tra tỉnh Kiên Giang;
211. Bà Nguyễn Kim Lân, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang;
212. Bà Nguyễn Thị Bích Tuyên, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Đông Thái, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang;
213. Bà Nguyễn Thị Kim Cúc, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Hưng Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang;
214. Ông Lê Xuân Hòe, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang;
215. Ông Nguyễn Đức Khả, Kế toán viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang;
216. Ông Nguyễn Thanh Hồng, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

IX. TỈNH LONG AN (25)

217. Ông Võ Văn Thắng, Phó Giám đốc Sở Y tế tỉnh Long An;
218. Ông Trần Văn Tuổi, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An;
219. Ông Huỳnh Thanh Hiền, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An;
220. Ông Nguyễn Thành Phương, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An;
221. Bà Trần Thị Hồng Nhung, Trưởng phòng Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Long An;
222. Bà Nguyễn Thị Ngọc Ánh, Trưởng phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Long An;
223. Bà Đặng Thị Kim Diệp, Chuyên viên Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp tỉnh Long An; *th*

224. Ông Phạm Đức Hùng, Luật sư, Giám đốc Trung tâm Tư vấn pháp luật, Đoàn Luật sư tỉnh Long An;
225. Ông Nguyễn Minh Thao, Luật sư, Đoàn Luật sư tỉnh Long An;
226. Bà Hồ Thị Mỹ Dung, Chuyên viên Phòng Tư pháp huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;
227. Ông Lê Văn Thành, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Kiến Bình, huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An;
228. Bà Dương Thị Mon, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Hòa Khánh Tây, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;
229. Ông Đặng Hồng Dũng, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Phước Lý, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;
230. Ông Lê Văn Đồng, Hòa giải viên Tổ Hòa giải Ấp 4, xã Mỹ Bình, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An;
231. Ông Lê Văn Oanh, Tổ phó Tổ Hòa giải Ấp 4, xã Mỹ Bình, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An;
232. Ông Trần Văn Chiêu, Tổ phó Tổ Hòa giải Ấp 5, xã Mỹ Bình, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An;
233. Ông Lữ Văn Hòn, Hòa giải viên Tổ Hòa giải Ấp 6, xã Mỹ Bình, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An;
234. Ông Lê Thanh Hùng, Tổ trưởng Tổ Hòa giải Ấp 1, xã Bình Hòa Hưng, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An;
235. Ông Bùi Thanh Việt, Tổ trưởng Tổ Hòa giải Ấp 2, xã Bình Hòa Hưng, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An;
236. Ông Lữ Văn Khấp, Hòa giải viên Tổ Hòa giải Ấp 3, xã Bình Hòa Hưng, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An;
237. Bà Nguyễn Thị Minh, Tổ trưởng Tổ Hòa giải Ấp 4, xã Bình Hòa Hưng, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An;
238. Ông Hồ Phan Thanh Phú, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An;
239. Bà Bùi Thị Thanh Lam, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;
240. Ông Lương Văn Minh, Chấp hành viên sơ cấp Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;
241. Ông Diệp Thanh Phong, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

X. TỈNH SÓC TRĂNG (28)

242. Bà Hồ Thị Cẩm Đào, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Sóc Trăng; 

243. Ông Trần Văn Lâu, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
244. Ông Vương Quốc Nam, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
245. Bà Huỳnh Thị Diễm Ngọc, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
246. Ông Dương Sà Kha, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Sóc Trăng;
247. Ông Đinh Gia Hưng, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
248. Ông Nguyễn Hồng Phương, Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
249. Ông Thái Rết, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
250. Ông Trần Quốc Thống, Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng;
251. Ông Mã Chí Thanh, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Sóc Trăng;
252. Ông Phạm Văn Đâu, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sóc Trăng;
253. Ông Danh Phương, Phó Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Sóc Trăng;
254. Ông Phạm Thanh Hai, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
255. Ông Lâm Văn Tòng, Phó Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Sóc Trăng;
256. Bà Võ Kim Chuyền, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Sóc Trăng;
257. Ông Lê Minh Dương, Phó Bí thư Thường trực Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Sóc Trăng;
258. Ông Nguyễn Thanh Phong, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng;
259. Ông Phạm Chí Nguyên, Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Sóc Trăng;
260. Ông Lý Hoàng Minh, Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Sóc Trăng;
261. Bà Tô Ái Vang, Phó Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội chuyên trách tỉnh Sóc Trăng;
262. Bà Võ Duy Loan, Phó Trưởng phòng Tư pháp huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng;
263. Ông Võ Hoàng Kết, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Nhơn Mỹ, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng;
264. Ông Nguyễn Tiến Lờ, Hòa giải viên Tổ hòa giải ấp Phước An B, xã Mỹ Phước, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng;

265. Ông Nguyễn Văn Khương, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Phước Trường A, xã Mỹ Phước, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng;
266. Ông Nguyễn Văn Dũng, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Phước Trường B, xã Mỹ Phước, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng;
267. Ông Nguyễn Ngọc Đăng, Tổ trưởng Tổ hòa giải ấp Phước Ninh, xã Mỹ Phước, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng;
268. Bà Nguyễn Thị Út, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng;
269. Bà Giang Hải Thuyền, Thư ký trung cấp thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

XI. TỈNH TIỀN GIANG (07)

270. Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tiền Giang;
271. Ông Trần Văn Dương, Văn thư lưu trữ, Phòng Công chứng số 3, Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
272. Bà Võ Thị Kim Chi, Công chức Tư pháp - Hộ tịch xã Quơn Long, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;
273. Bà Võ Thị Ngọc Bích, Công chức Tư pháp - Hộ tịch phường 5, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang;
274. Bà Nguyễn Thị Lựu, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tiền Giang;
275. Bà Lê Thị Thùy, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang;
276. Bà Nguyễn Thị Phương, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

XII. TỈNH TRÀ VINH (13)

277. Ông Kim Ngọc Thái, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh;
278. Ông Lê Văn Hân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh;
279. Ông Nguyễn Trung Hoàng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh;
280. Ông Phan Thanh Quân, Phó Giám đốc Công an tỉnh Trà Vinh;
281. Ông Hứa Văn Nghĩa, Phó Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Trà Vinh;
282. Ông Trần Trí Cường, Bí thư Tỉnh đoàn Trà Vinh;
283. Bà Lê Bích Chi, Phó Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Trà Vinh; 

284. Bà Nguyễn Thị Mười, Phó Chủ tịch Thường trực Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Trà Vinh;
285. Bà Phạm Thị Thanh Phương, Tổng Biên tập Báo Trà Vinh;
286. Bà Lục Khả Tú, Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh;
287. Bà Hứa Thị Hoàng Dung, Kế toán Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh;
288. Bà Trần Thị Diệu, Chấp hành viên sơ cấp, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh;
289. Bà Võ Thị Mộng Kiều, Kế toán Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

XIII. TỈNH VĨNH LONG (10)

290. Ông Phạm Tứ Phương, Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Vĩnh Long;
291. Ông Huỳnh Hoàng Thành, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Vĩnh Long;
292. Ông Lê Thế Vinh, Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Vĩnh Long;
293. Bà Võ Thảo Vy, Phó Chánh Thanh tra - Văn phòng, Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
294. Bà Nguyễn Thị Khánh Quyên, Phó Trưởng phòng Hành chính và Hỗ trợ tư pháp, Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
295. Bà Lê Thị Ngọc Diệp, Chuyên viên Phòng Tư pháp thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long;
296. Ông Từ Hoài Trung, Trưởng phòng Tư pháp thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long;
297. Bà Trương Ny, Phó Chánh Văn phòng, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
298. Bà Huỳnh Thị Tuyết Phượng, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long;
299. Bà Hà Hồng Mên, Thẩm tra viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Tổng số: 299 cá nhân./. 